

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2026/TLST- DS ngày 15 tháng 01 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP L ( L1)

Trụ sở: Số H, ngõ A, đường T, phố A, phường H, Tỉnh Ninh Bình.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền của ông T: Ông Vũ Quốc K – chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền của ông K: Ông Nguyễn Thanh P – chức vụ: Giám đốc chi nhánh V (Theo văn bản uỷ quyền số 4135/2025/QĐ-LPBank.QTRR ngày 21/03/2025).

Đại diện tham gia tố tụng của ông P: Ông Lê Văn H- Chuyên viên xử lý nợ (Theo văn bản uỷ quyền số 1467/2025/TB-LPBank.VL ngày 10/11/2025).

Địa chỉ: Số A T, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp A, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP L (Do Ngân hàng TMCP L – Chi nhánh V làm đại diện) số tiền nợ gốc là 670.070.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng) và tiền lãi là 252.881.488 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu tám trăm tám mươi một ngàn bốn trăm tám mươi tám đồng) và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc chưa thanh toán từ ngày 23/4/2026 theo mức lãi suất của các hợp đồng tín dụng số HĐTD851202100178 ngày 19/7/2021 và hợp đồng tín dụng số HĐTD851202100363 ngày 30/12/2021 đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi bà Nguyễn Thị N thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp bà Nguyễn Thị N không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, thì Ngân hàng TMCP L (Do Ngân hàng TMCP L – Chi nhánh V làm đại diện) được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi các tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 178/2021/HĐTC/PGDTamBinh ngày 19/7/2021 và Hợp đồng thế chấp số 363/2021/HĐTC/PGDTamBinh ngày 30/12/2021 để thu hồi khoản tiền vốn, tiền lãi phát sinh trong hợp đồng, gồm các thửa đất sau:

- Thửa đất số 25; tờ bản đồ số 36, diện tích 2264,2 m<sup>2</sup> loại đất ở và trồng cây lâu năm tọa lạc theo địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện T, Tỉnh V (Nay là ấp A, xã N, tỉnh Vĩnh Long) do bà Nguyễn Thị N, ông Phan Văn T1 (chết) đứng tên giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CN 338695, số vào sổ cấp giấy: CS08111 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp ngày 01/10/2019, chỉnh lý mặt ba cho bà Nguyễn Thị N thừa kế vào ngày 07/12/2019.

- Thửa đất số 4; tờ bản đồ số 10, diện tích 2.850,4 m<sup>2</sup> loại đất trồng lúa nước tọa lạc theo địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện T, Tỉnh V (Nay là ấp A, xã N, tỉnh Vĩnh Long) do bà Nguyễn Thị N đứng tên giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 234765, số vào sổ cấp giấy: CH06403 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp ngày 01/7/2014.

## 2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị N phải chịu án dân sự sơ thẩm 19.844.272 đồng (Mười chín triệu tám trăm bốn mươi bốn ngàn hai trăm bảy mươi hai đồng).

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP L (Do Ngân hàng TMCP L – Chi nhánh V làm đại diện) số tiền 18.831.465 đồng (Mười tám triệu tám trăm ba mươi một ngàn bốn trăm sáu mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long theo biên lai số 0000831 ngày 12 tháng 01 năm 2026

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Phòng KTNV & THA TAT;
- VKSND khu vực 2-Vĩnh Long;
- Phòng THA DS khu vực 2-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thanh Thảo**